

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16-02-2023
V/v “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 401/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1964 (xin vắng mặt)

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 9, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn ông Võ Văn Đ trình bày:* Năm 1988 ông và bà Nguyễn Thị A tự nguyện chung sống với nhau, nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, bà A thường xuyên ghen tuông vô cớ nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Nay ông nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bà Nguyễn Thị A; Về con chung, có 04 người con chung tên Võ Thị Ni, sinh năm 1989; Võ Ngọc Điều, sinh năm 1990; Võ Thị Đền, sinh năm 1992 và Võ Văn Hội, sinh năm 1994. Hiện 04 người con chung đã trên 18 tuổi, nên ông không yêu cầu Tòa án giải

quyết; Về tài sản chung, tự thoả thuận; Về nợ chung, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời, ông Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

* Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị A, Tòa án đã tổng đạt triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải, xét xử nhưng bà A vắng mặt không có lý do và không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của ông Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Ông Võ Văn Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với bà Nguyễn Thị A, địa chỉ ấp 9, xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, bà A vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Đ và bà A.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đ và bà A tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1988, nhưng không có đăng ký kết hôn, nên quan hệ hôn nhân giữa ông Đ với bà A không được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, hôn nhân giữa ông Đ với bà A có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời hôn nhân vi phạm về mặt hình thức nên ông Đ với bà A không được công nhận là vợ chồng.

Về con chung: Xét thấy 04 người con chung tên Võ Thị Ni, sinh năm 1989; Võ Ngọc Điều, sinh năm 1990; Võ Thị Đến, sinh năm 1992 và Võ Văn Hội, sinh năm 1994, đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đ xác định tài sản chung tự thoả thuận, về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà A không có ý kiến đối với tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này các bên có xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Đ phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b, khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 14, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

** Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Võ Văn Đ với bà Nguyễn Thị A.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Võ Văn Đ phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 13 tháng 12 năm 2022 ông Đ đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010865 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm ông Võ Văn Đ, bà Nguyễn Thị A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Hận